TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thào A Trư;

2. Ông Vũ Văn Khương.

Thư ký phiên toà: Bà Lù Thị Minh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên toà: Ông Chu Huy Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17 /2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Hờ Chừ L1, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1981 tại xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ (chỉ biết ký và ghi họ tên); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hờ Dủ G và bà Sùng Thị S; có vợ là Sùng Thị S và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án: Không; tiền sự 01, ngày 07/11/2006 Hờ Chừ L bị Chủ tịch UBND huyện Trạm Tấu ra quyết định đưa vào Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Yên Bái để cai nghiện tập trung là 24 tháng, ngày 09/3/2008 Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Yên Bái cho phép Hờ Chừ L đi viện để khám và điều trị bệnh từ ngày 09/3/2008 đến ngày 08/6/2008, quá thời hạn khám và điều trị bệnh Hờ Chừ L không quay lại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Yên Bái để tiếp tục thi hành quyết định; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 6 năm 2024; bị tạm giam từ ngày 17 tháng 6 năm 2024; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đinh Gia H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đồng thời là người làm chứng:* Anh Hờ Vảng L2, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn Đề Chơ, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người phiên dịch tiếng Mông ông Mùa A Làng- Cán bộ chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 6 năm 2024 tại khu vực Cầu treo thuộc thị trấn Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, Hờ Chừ L1 đã mua 01 gói Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 50.000 đồng. L1 còn được người đàn ông này cho thêm 01 gói ma túy tổng hợp màu hồng, được gói bằng gói nilon màu xanh. Hờ Chừ L1 cho 02 gói ma túy vào túi nilon màu xanh sau đó nhét túi ma túy này vào lỗ bị rách ở yên xe máy rồi điều khiển xe chở Hờ Vảng L2 đi về thôn Đ, xã L, huyện T. Đến 00 giờ 15 phút, ngày 14 tháng 6 năm 2024 khi Hờ Chừ L1 đi đến thôn L, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái thì bị Tổ công tác Công an xã Làng Nhì phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 02 gói ma túy trong đó có: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là Heroin) và 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp); 01 xe mô tô, loại xe Win, màu đen, nhãn hiệu ESPERO BKS 21K1-536.42; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hờ Vảng L2.

Ngày 14-6-2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Trạm Tấu đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Hờ Chừ L1, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số: 368/KL-KTHS ngày 21-6-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hờ Chừ L1 có khối lượng là: 0,14 gam; 0,08 gam trích từ 0,14 gam chất bột nén gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Cục chất bột nén màu hồng thu giữ của Hờ Chừ L1 có khối lượng là: 0,04 gam; 0,04 gam chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-TT ngày 13-9-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Hờ Chừ L1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Hờ Chừ L1 khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hờ Chừ L1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hờ Chừ L1 từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu và tiêu hủy 0,06 gam Heroine được niêm phong trong 01 phòng bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon gói và các mảnh nilon. Trả lại anh Hờ Vảng L 01 xe mô tô, loại xe Win, màu đen, nhãn hiệu ESPERO, BKS 21K1-536.42, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hờ Vảng L2.

Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là người dân tộc thiểu số không biết chữ, không biết tiếng Việt nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo; về xử lý vật chứng nhất trí như đề nghị của Kiểm sát viên.

Trong phần tranh luận, bị cáo Hờ Chừ L1 không bổ sung thêm lời bào chữa của người bào chữa; không tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng Hờ Vảng L2 vắng mặt. Sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại các Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo Hờ Chừ L1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 14-6-2024 tại thôn Làng Nhì, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, bị cáo Hờ Chừ L1 đã có hành vi tàng trữ 0,14 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì hành vi tàng trữ trái phép 0,14 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng của bị cáo Hờ Chừ L1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Hờ Chừ L1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ 0,14 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; làm ảnh

hưởng đến sức khoẻ con người, lan tràn tệ nạn nghiện chất ma tuý và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[6] Xét nhân thân:

Bị cáo có một tiền sự, là đối tượng nghiện chất ma túy. Do đó cần xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy hiện nay trên địa bàn huyện Trạm Tấu tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, để nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng ngừa tội phạm về ma túy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nghề nghiệp nông nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- Đối với 0,14 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã lấy 0,08 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine làm mẫu giám định, số Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định là 0,06 gam được cho vào một túi nilon màu trắng và niêm phong lại vào một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với: Túi nilon gói và các mảnh nilon gói là những vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy không có giá trị hoặc không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô, loại xe Win, màu đen, nhãn hiệu ESPERO BKS 21K1-536.42 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hờ Vảng L2 là tài sản hợp pháp của anh L2, việc bị cáo L1 sử dụng chiếc mô tô vào việc phạm tội anh L2 không biết và không có lỗi. Xét thấy cần trả lại anh Hờ Vảng

L2 01 xe mô tô, loại xe Win, màu đen, nhãn hiệu ESPERO BKS 21K1-536.42 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hờ Vảng L2 là phù hợp.

- Đối với 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực cầu treo thuộc thị trấn Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái vào ngày 13-6-2024. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xem xét miễn án phí cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hờ Chừ L1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hờ Chừ L1 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 14-6-2024.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án:

Căn cứ điểm điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 0,06 gam Heroine được cho vào một túi nilon màu trắng và niêm phong lại vào một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; túi nilon gói và các mảnh nilon gói.

- Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hờ Vảng L2: 01 xe mô tô, loại xe Win, màu đen, nhãn hiệu ESPERO, BKS 21K1-536.42; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hờ Vảng L2.

Các vật chứng có đặc điểm được mô tả như trong biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 9 năm 2024 giữa cơ quan Công an huyện Trạm Tấu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hờ Chừ L1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên